

Bản án số: 05/2020/DS-ST

Ngày 08-5-2020

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Trọng Khôi

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Trần Thành Đô

Ông: Dương Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 08/5/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 153/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-DS ngày 26/02/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2020/QĐST-DS ngày 20/3/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ, trụ sở: Số 130, Phan Đăng L, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh. Do ông Nguyễn Quốc N – Nhân viên phát triển kinh doanh Phòng giao dịch L, chi nhánh Bắc Giang đại diện theo ủy quyền (có mặt).

Trụ sở: Số 77, Đường C, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ, do ông Nguyễn Quốc N – Nhân viên phát triển kinh doanh Phòng giao dịch L, chi nhánh Bắc Giang đại diện theo ủy quyền trình bày: Ông Nguyễn Trọng Đ sinh năm 1973; số CMND: 122236953; Địa chỉ công tác : Ban Kỹ thuật, Trung đoàn 228 – Quân chủng Phòng không không quân có quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh Bắc Giang – Phòng giao dịch L từ ngày : 04/01/2014 số tiền là : 70.000.000VNĐ (Bảy mươi triệu đồng) theo Hợp đồng vay số: 0122977301T14007. Lãi suất: 10,5%/năm. Thời hạn vay: 36 tháng từ ngày 04/01/2014 đến ngày 04/01/2017. Mục đích vay: Vay tiêu dùng. Hình thức đảm bảo: Tín chấp bằng lương.

Trong quá trình vay, từ ngày 04/01/2014 đến ngày 22/08/2017 ông Nguyễn Trọng Đ chỉ trả được tổng số tiền như sau: 84.128.296VNĐ (Tám mươi tư triệu một trăm hai tám ngàn hai trăm chín sáu đồng) Trong đó trả vốn : 63.270.189 VNĐ và trả lãi :

20.858.107 VNĐ. Ngân hàng đã đôn đốc, nhắc nợ nhiều lần ông Đ chỉ hứa hẹn nhưng vẫn không thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Tính đến ngày 18/12/2019 ông Đ còn phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền : 14.390.125 VNĐ (Mười bốn triệu ba trăm chín mươi ngàn một trăm hai lăm đồng) trong đó Tiền gốc : 6.729.811 VNĐ; Tiền lãi trong hạn : 1.191.893 VNĐ; Tiền lãi quá hạn : 6.468.421 VNĐ.

Nay Ngân hàng đề nghị Tòa buộc ông Đ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền cả gốc và lãi tạm tính đến ngày 18/12/2019 là: 14.390.125 VNĐ (Mười bốn triệu ba trăm chín mươi ngàn một trăm hai lăm đồng) và tiền lãi quá hạn phát sinh trên tiền gốc chậm trả từ ngày 19/12/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ theo lãi suất quá hạn trên Hợp đồng vay số 0122977301T14007 là 15,75%/năm.

* **Bị đơn:** Ông Nguyễn Trọng Đ, Mặc dù đã được Toà án thông báo thụ lý, giao và niêm yết, các thủ tục tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, nhưng ông Đ vẫn không phối kết hợp để làm việc.

Tại phiên tòa hôm nay: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ, do ông Nguyễn Quốc N, đại diện theo ủy quyền có mặt vẫn giữ nguyên yêu cầu trên. Ông Đ vắng mặt; mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, Thẩm phán được phân công giải quyết, các đương sự trong suốt quá giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay Ngân hàng thương mại cổ phần Đ, do ông Nguyễn Quốc N, đại diện theo ủy quyền có mặt; ông Đ vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai. Hướng đề xuất: Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Đề nghị xét xử buộc ông Nguyễn Trọng Đ phải có trách nhiệm trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền gốc và lãi xuất còn nợ tính đến ngày 18/12/2019 là 14.390.125đ và tiền lãi quá hạn phát sinh trên tiền gốc kể từ ngày 19/12/2019, theo Hợp đồng vay số 0122977301T14007 ngày 04/01/2014 đến khi thanh toán hết nợ của hợp đồng. ông Đ phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm, trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. Ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, phạm vi khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ thì nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ, trụ sở: Số 130, Phan Đăng L, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh. Do ông Nguyễn Quốc N – Nhân viên phát triển kinh doanh Phòng giao dịch L, chi nhánh Bắc Giang đại diện theo ủy quyền. Trụ sở: Số 77, Đường C, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bị đơn: Ông Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1973, Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Nội dung: Ông Đ vay tiền Ngân hàng thương mại cổ phần Đ sử dụng vào mục đích tiêu dùng cá nhân, nay Ngân hàng yêu cầu ông Đ

phải trả Ngân hàng số tiền gốc và lãi xuất còn nợ tính đến ngày 18/12/2019 là 14.390.125đ và tiền lãi quá hạn phát sinh trên tiền gốc kể từ ngày 19/12/2019, theo Hợp đồng vay số 0122977301T14007 ngày 04/01/2014 đến khi thanh toán hết nợ của hợp đồng. Như vậy xác định được đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng vay tài sản, phạm vi khởi kiện là đòi lại tiền gốc và lãi xuất, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có mặt; bị đơn ông Đ vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai. Nên HĐXX căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Tại Hợp đồng vay số 0122977301T14007 ngày 04/01/2014; Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có cho ông Nguyễn Trọng Đ vay số tiền là 70.000.000đ; lãi suất 10,5%/năm; thời hạn vay : 36 tháng từ ngày 04/01/2014 đến ngày 04/01/2017; mục đích vay tiêu dùng; hình thức đảm bảo tín chấp bằng lương. Trong quá trình vay, tính đến ngày 22/08/2017 ông Đ đã trả được 63.270.189đ tiền gốc và 20.858.107đ tiền lãi, hiện ông Đ đã xuất ngũ. Nay Ngân hàng TMCP Đ yêu cầu ông Đ phải có trách nhiệm trả Ngân hàng 6.729.811đ tiền gốc và Tiền lãi tính đến ngày 18/12/2019 là 7.921.704đ tổng cộng cả gốc và lãi xuất là 14.390.125đ và tiền lãi quá hạn phát sinh trên tiền gốc kể từ ngày 19/12/2019, theo Hợp đồng vay số 0122977301T14007 ngày 04/01/2014 đến khi thanh toán hết nợ của hợp đồng.

Phía bị đơn, ông Nguyễn Trọng Đ, mặc dù đã được Toà án thông báo thụ lý, giao và niêm yết, các thủ tục tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, nhưng ông Đ vẫn không phối kết hợp để làm việc.

HĐXX xét thấy, căn cứ Hợp đồng vay tiền số 0122977301T14007 ngày 04/01/2014 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ với ông Nguyễn Trọng Đ. Xác định được, do vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên hiện ông Đ còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Đ 14.390.125đ tiền gốc và lãi xuất. Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Đ yêu cầu ông Đ phải có trách nhiệm trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đ 14.390.125đ tiền gốc và lãi xuất, xét là phù hợp, có căn cứ; ông Đ phải chịu hậu quả về việc không phối kết hợp để làm việc với Tòa án. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ, buộc ông Đ phải có trách nhiệm trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền gốc và lãi xuất còn nợ tính đến ngày 18/12/2019 là 14.390.125đ và tiền lãi quá hạn phát sinh trên tiền gốc kể từ ngày 19/12/2019, theo Hợp đồng vay số 0122977301T14007 ngày 04/01/2014 đến khi thanh toán hết nợ của hợp đồng.

[3] Về án phí: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, nên ông Đ phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đ toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Áp dụng: Điều 26; 35; 147; 228; 235; 264; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 357; 463; 466 Bộ luật Dân sự 2015. Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ; buộc ông Nguyễn Trọng Đ phải có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP Đ 6.729.811đ tiền gốc và Tiền lãi tính đến ngày 18/12/2019 là 7.921.704đ; tổng cộng cả gốc và lãi xuất là 14.390.125đ (mười bốn triệu ba trăm chín mươi nghìn một trăm hai lăm đồng) và tiền lãi quá hạn phát sinh trên tiền gốc kể từ ngày 19/12/2019, theo Hợp đồng vay số 0122977301T14007 ngày 04/01/2014 đến khi thanh toán hết nợ của hợp đồng.

2/ Về án phí: Ông Nguyễn Trọng Đ phải chịu 720.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu tiền án phí, hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đ 355.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0002012, ngày 04 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho đương sự có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Lạng Giang
- Chi cục THA huyện Lạng Giang
- Các đương sự
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Thân Trọng Khôi